TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/DS-ST
Ngày 08- 5- 2018
V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thanh
2. Ông Phan Văn Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án đã thụ lý số 16/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp "Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-DS ngày 11/4/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm: 1957 (có mặt)
Nơi cư trú: Tổ 8, ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh H, huyện Châu Th, tỉnh An G.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Thái B là Luật sư – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An G. (có mặt)

2. Bị đơn:
2.1- Bà Trần Thị B, sinh năm: 1962 (có mặt)
2.2- Chị Nguyễn Kim H, sinh năm: 1981 (có mặt)
Cùng cư trú: Tổ 8, ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh H, huyện Châu Th, tỉnh An G.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phu Thị H, sinh năm: 1960 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 10, ấp An Thái, xã Hòa B, huyện Chợ M, tỉnh An G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 17/01/2017, các biên bản hoà giải và lời khai trước phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ú trình bày:

Vào ngày 28/10/2016 khi bà đang ở nhà thì bà B cùng con là Nguyễn Kim H đến nhà bà, nhà bà cách nhà bà B khoảng 150m, bà B, chị H cự cãi với bà, trong lúc cự cãi thì chị H có cầm một vật cứng chọi vào người bà trúng ngực, còn bà B thì cầm một miếng ván chiều dài khoảng 80cm, chiều rộng khoảng 20cm đánh vào người bà, trúng phía sau lưng, do quá đột ngột, hơn nữa do bà bị bại liệt nên không thể chống trả, tự vệ hoặc bỏ chạy, lúc đó bà có cầm viên gạch ống chọi lại phía bà B và chị H, có trúng hay không thì bà không xác định được, sau đó bà bị ngất xỉu được gia đình đưa đi cấp cứu ở Trạm y tế xã Vĩnh H, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện Châu Th, bà nằm viện điều trị 10 ngày thì xuất viện. Trong quá trình giải quyết vụ án tại xã thì Công an xã Vĩnh H có ban hành quyết định xử lý hành chính đối với bà số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng), bà đã nộp phạt xong.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị B và chị Nguyễn Kim H phải liên đới bồi thường cho bà tổng cộng số tiền là 4.795.620 đồng (Bốn triệu bảy trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi đồng), trong đó tiền thuốc điều trị là 1.295.620đ, tiền xe chở đi và về là 500.000đ, tiền mất thu nhập là 10 ngày x 100.000đ = 1.000.000đ, tiền thuê người nuôi bệnh là 10 ngày x 200.000đ = 2.000.000đ.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/3/2017, các biên bản hòa giải và lời khai trước phiên tòa hôm nay bị đơn bà Trần Thị B và chị Nguyễn Kim H thống nhất trình bày:

Bà B, chị H không thống nhất nội dung trình bày của bà Nguyễn Thị Ú. Bà B cho biết vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/10/2016, lúc đó bà đang ở nhà thì cháu ngoại bà là Nguyễn Kim H, con của H, cho bà hay chị H đến nhà của bà Ú, nên bà mới đi đến nhà của bà Ú thì thấy giữa bà Ú và chị H cự cãi với nhau, nên bà mới khuyên chị H đi về nhà do bà Ú bị tật nguyền, khi bà và chị H đi về thì bà Ú cầm viên gạch ống chọi trúng phía sau ót đầu bà làm đầu bà chảy máu, nên chị H là con gái của bà lượm khúc đọt tre dài khoảng 50cm, chiều hoành bằng cổ tay chọi lại bà Ú nhưng không trúng, bà Ú lượm đọt tre chọi lại bà, trúng vào vùng đầu phía trên lỗ tay bên trái, nên bà mới lượm đọt tre (cầm hai tay) đánh vào người bà Ú trúng vào phía sau lưng (nách trái của bà Ú) một cái, sau đó bà và chị H bỏ về thì bà Ú cầm viên gạch ống chọi trúng vào người chị H (phía bên hông trái ba sườn), sau đó thì Công an xã Vĩnh H, huyện Châu Th, tỉnh An G đến làm việc. Trong quá trình giải quyết vụ án tại xã thì Công an xã Vĩnh H có ban hành quyết định xử lý hành chính đối với bà số tiền 2.500.000đ (Hai

triệu năm trăm ngàn đồng), còn chị H thì bị xử phạt 700.000đ (Bảy trăm ngàn đồng), bà đã nộp phạt được số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), còn chị H vẫn chưa nộp phạt, do không có tiền.

Nay trước yêu cầu khởi kiện của bà Ú thì bà Bvà chị H thừa nhận có đánh bà Ú gây thương tích, nhưng không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Ú số tiền 4.795.620 đồng. Bà B và chị H chỉ đồng ý liên đới bồi thường tiền thuốc theo toa và tiền xe cho bà Nguyễn Thị Ú tổng cộng số tiền là 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng), ngoài ra không đồng ý bồi thường các khoản chi phí khác.

Đối với việc bà Ú gây thương tích cho bà B thì bà B không có yêu cầu bà Ú bồi thường cho bà.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm giải quyết vụ án dân sự: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án và các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/10/2016 bà Bích cùng con là Nguyễn Kim H đến nhà bà Ú, hai bên cự cãi với nhau, trong lúc cự cãi thì bà Ú cầm viên gạch ống chọi trúng vào người bà B, còn H là con của bà B cầm khúc tre dài khoảng 50cm, chiều hoành khoảng cổ tay chọi lại bà Ú, còn bà B thì cầm khúc tre bằng hai tay đánh vào người bà Ú, hậu quả bà Ú bị thương tích phải nằm viện điều trị hết 10 ngày mới xuất viện. Hành vi đánh người gây thương tích của bà Blà vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự nên công an xã Vĩnh H chỉ xử phạt hành chính đối với bà B, chị H và bà Ú là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay nguyên đơn bà Ú cho rằng do bị bà B và chị H gây thương tích cho bà, hậu quả bà phải nằm viện điều trị hết 10 ngày, trong đó tiền thuốc điều trị là 1.295.620đ, tiền xe chở đi và về là 500.000đ, tiền mất thu nhập 10 ngày x 100.000đ = 1.000.000đ, tiền thuê người nuôi bệnh 10 ngày x 200.000đ = 2.000.000đ. Tổng cộng là 4.795.620 đồng (Bốn triệu bảy trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi đồng).

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Trình bày ý kiến về vụ việc, cho rằng bà B và chị Hđã có hành vi gây thương tích cho bà Ú thực tế có xãy ra, sự việc được chứng minh qua lời khai nhận của bà B và chị H trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay. Hậu quả bà Ú phải nằm viện điều trị hết 10. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải bồi thường các khoản chi phí điều trị là có cơ sở.

Tại phiên tòa hôm nay bà B và chị H đều thừa nhận, có sử dụng hung khí là khúc tre đánh vào người bà Ú, hậu quả bà Ú bị thương, phải nằm viện điều trị là 10 ngày và đồng ý liên đới bồi thường tiền thuốc theo toa và tiền xe tổng cộng là 1.530.000đ (Một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng), ngoài ra không đồng ý bồi thường các khoản chi phí khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Th có ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX, xem xét chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ú. Buộc bị đơn bà B và chị H liên đới bồi thường cho bà Ú các khoản chi phí điều trị bệnh.

Xét mối quan hệ tranh chấp giữa các bên, thực tế có xảy ra, sự việc được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bên đương sự tại phiên tòa hôm nay. Bà B và chị H đều thừa nhận có sử dụng hung khí là khúc tre đánh vào người bà Ú, hậu quả bà Ú bị thương, phải nằm viện điều trị hết 10 ngày.

Xét các chi phí cụ thể:

- Tiền thuốc điều trị theo toa là 1.295.620đ, tiền xe chở đi và về là 500.000đ. Hội đồng xét xử, xét thấy là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa bệnh. Do đó, nghĩ nên chấp nhận và buộc bà B, chị H phải liên đới bồi thường số tiền 1.795.620đ là hoàn toàn phù hợp.

- Đối với khoản tiền thuê người nuôi bệnh là 10 ngày, mỗi ngày 200.000đ. Tại phiên tòa hôm nay bà Phu Thị H trình bày, khi bà Ú nằm viện điều trị bệnh, có thuê bà nuôi bệnh bà Ú tại bệnh viện đa khoa huyện Châu Th hết 10 ngày, mỗi ngày và đêm là 200.000đ, sau khi bà Ú xuất viện đã trả đủ tiền công cho bà tổng cộng là 2.000.000đ, nay bà không có yêu cầu gì đối với bà Ú. Như vậy, đã có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Út và buộc bà B, chị H phải liên đới bồi thường cho bà Ú số tiền 2.000.000đ là hoàn toàn phù hợp.

- Đối với khoản tiền mất thu nhập là 10 ngày, mỗi ngày 100.000đ. Theo bà Ú cho biết bà bị bệnh bại liệt hai chân không thể đi đứng được nên hàng ngày bà chỉ bơi xuồng đi vớt đồ mủ (chai mủ) dọc theo trên kênh nước ở tại địa phương bà đang ở, nhưng bà không xác định được vớt mỗi ngày số lượng bao nhiêu kg chai mủ và cũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Tuy nhiên, theo xác minh, tham khảo thực tế ở địa phương thì nghề lượm ve chai thu nhập thấp và không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà Ú là cao so với thực tế nên không thể chấp nhận toàn bộ yêu cầu. Do đó, nghĩ nên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của bà Ú và buộc bà B, chị H phải liên đới bồi thường tiền mất thu nhập cho bà Ú mỗi ngày là 50.000đ x 10 ngày = 500.000đ là hoàn toàn phù hợp.

Như vậy, nghĩ nên xác lập mối quan hệ tranh chấp trên và buộc bà B, chị H liên đới bồi thường cho bà Ú các khoản tiền: Tiền thuốc là 1.295.620đ, tiền xe là

500.000đ, tiền mất thu nhập là 500.000đ và tiền thuê người nuôi bệnh là 2.000.000đ. Tổng cộng là 4.295.620đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi đồng).

Đối với yêu cầu của bà B và chị H chỉ đồng ý liên đới bồi thường tiền thuốc theo toa và tiền xe tổng cộng là 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng), ngoài ra không đồng ý bồi thường các khoản chi phí khác là không có cơ sở chấp nhận.

Việc bà Ú gây thương tích cho bà B, bà B không yêu cầu bà Ú bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bà B và chị H cùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 604, 605, 606, 607, 609 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Ú.

Buộc Bà Trần Thị B, chị Nguyễn Kim H liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ú số tiền **4.295.620đ** (Bốn triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Trần Thị B, chị Nguyễn Kim H cùng phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bà Ú, bà B, chị H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/5/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng (để thi hành);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV - THA tỉnh;
- THA.DS huyện;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hoàng Thám